

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **100/2024/DS-ST**
Ngày 22 - 4 - 2024
V/v Tranh chấp hội

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Huỳnh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Duyên Văn Hiền.

Bà Nguyễn Kim Lên.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Thêu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 55/2024/TLST-DS ngày 17/01/2024 về việc “*Tranh chấp hội*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2024/QĐXXST-DS ngày 14/3/2024, giữa các đương sự

1. *Nguyên đơn:* Bà Võ Kim L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

2. *Bị đơn:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Các đương sự có đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 15/01/2024 và lời trình bày của nguyên đơn có tại hồ sơ, thể hiện: Vào ngày 19/9/2020 âm lịch nguyên đơn có mở 01 dây hội, loại hội 2.000.000 đồng, 01 tháng khui 01 lần, hội có 37 chung, bị đơn tham gia chơi 01 chung, quá trình khui hội bị đơn đã hốt hội và còn nợ lại số tiền hội 10.000.000 đồng đến nay chưa trả.

Nay yêu cầu Tòa án buộc bị đơn trả số tiền hội 10.000.000 đồng.

- Lời trình bày của bị đơn có tại hồ sơ, thể hiện: Bị đơn thừa nhận có tham gia chơi của nguyên đơn 01 chung hội, loại 2.000.000 đồng khui ngày 19/9/2020 âm lịch, quá trình khui hội đã hốt hội và đã nhận tiền hội đầy đủ, sau khi hốt hội thì còn

nợ lại nguyên đơn 10.000.000 đồng.

Nay bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền hui 10.000.000 đồng.

Từ những nội dung vụ án thể hiện;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Xét về thủ tục*: Nguyên đơn và bị đơn có đề nghị xét xử vắng mặt, nên căn cứ vào Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] *Về quyền khởi kiện, quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án*: Nguyên đơn xác định bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền hui theo thỏa thuận giữa chủ hui và các hui viên, nên khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ hui và bị đơn có nơi cư trú tại huyện T, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết vụ án dân sự “*Tranh chấp hui*” là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[3] *Về pháp luật áp dụng*: Áp dụng quy định của Bộ luật dân sự hiện hành và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết để giải quyết là phù hợp.

[4] *Về nội dung tranh chấp và xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến của bị đơn*:

[4.1] Hội đồng xét xử xét thấy các đương sự đều thống nhất với nhau về thời gian khai hui, loại hui, số chung hui của dây hui, số chung hui bị đơn tham gia và diễn biến quá trình khai hui; đồng thời bị đơn thừa nhận và đồng ý trả số tiền 10.000.000 đồng theo yêu cầu của nguyên đơn, nên cần ghi nhận.

[4.2] Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền nợ hui theo thỏa thuận giữa chủ hui và hui viên, nên cần buộc bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền hui 10.000.000 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự (BLDS); khoản 2 Điều 16, khoản 2 Điều 17, Điều 21, khoản 2 Điều 22, Điều 24 Nghị định số: 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hui, biên, phường (Nghị định 19).

[5] *Về án phí*: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch là 5% trên tổng số tiền Tòa án án buộc trả cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 147 BLTTDS, điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án (Nghị quyết 326). Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên không phải chịu án phí, số tiền tạm ứng án phí của nguyên đơn đã dự nộp trước được hoàn lại toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 BLTTDS; Điều 471 BLDS; khoản 2 Điều 16, khoản 2 Điều 17, Điều 21, khoản 2 Điều 22, Điều 24 Nghị định 19; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326.

1. Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Võ Kim L.

Buộc bị đơn bà Lê Thị T có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà Võ Kim L tổng số tiền hội 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả khoản tiền nói trên, thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với khoản tiền nói trên tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Án phí sơ thẩm dân sự có giá ngạch:

- Buộc bị đơn bà Lê Thị T phải nộp là 500.000 đồng.

- Nguyên đơn bà Võ Kim L đã dự nộp tiền tạm ứng án phí trước với số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0004401 ngày 15/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được hoàn lại toàn bộ.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (gửi mail);
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Đương sự, NTGTT khác;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(ĐÃ KÝ)**

Trương Huỳnh Hải

